

NGHỊ QUYẾT
Về chương trình xây dựng nghị quyết Hội đồng nhân dân
thành phố Huế năm 2026 (đợt 9)

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét các Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố Huế:

1. Tờ trình số 8723/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2026 đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Huế;

2. Tờ trình số 10086/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2026 đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chế độ khác hỗ trợ người giám định tư pháp trên địa bàn thành phố Huế;

3. Tờ trình số 10142/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2026 đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức hỗ trợ người được giao nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Huế;

4. Tờ trình số 10326/TTr-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2026 đề nghị ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố “Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Huế”;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua đề nghị xây dựng nghị quyết Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố Huế năm 2026 (đợt 9) như sau:

TT	Tên nghị quyết	Cơ quan trình	Thời gian trình	Cơ quan thẩm tra	Cơ sở pháp lý
1	Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Huế.	UBND thành phố Huế	Quý III/2026	Ban Kinh tế - Ngân sách	- Khoản 4 Điều 6 Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ. - Điểm d khoản 7 mục III Kế hoạch đính kèm Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ. - Điểm a khoản 6 mục VII Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 đính kèm Quyết định 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an.
2	Quy định chế độ khác hỗ trợ người giám định tư pháp trên địa bàn thành phố Huế.	UBND thành phố Huế	Quý III/2026	Ban Pháp chế	- Khoản 4 Điều 41 Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15. - Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ.
3	Quy định mức hỗ trợ người được giao nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Huế.	UBND thành phố Huế	Quý III/2026	Ban pháp chế	- Khoản 6 Mục II Nghị quyết số 03 - NQ/TU ngày 11/02/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy. - Khoản 4 Điều 133 Nghị định số 163/2026/NĐ - CP ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

4	Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Huế.	UBND thành phố Huế	Quý III/2026	Ban Kinh tế - Ngân sách	- Khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 257/2025/QH15. - Điểm a khoản 5 Điều 9 Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ.
---	---	--------------------	--------------	-------------------------	---

Điều 2. Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để chuẩn bị tờ trình và dự thảo nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố đúng quy trình, đảm bảo chất lượng./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBTW Quốc hội; Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- BTV Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố; Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường;
- VP: LĐ và các CV;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Phạm Đức Tiến